TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NẬM NHÙN** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2021/HS-ST
Ngày 06-5-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NẬM NHÙN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Minh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lò Thị Doanh

Ông Nguyễn Viết Cường

- Thư ký phiên tòa: Bà Mào Thị Chiến

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nâm Nhùn tham gia phiên tòa:

Ông: Lò Văn Nhiệm - Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2021/TLST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Vàng Mò Ch (Tên gọi khác: Không) - sinh năm 1988 tại tỉnh Lai Châu. Nơi cư trú, chỗ ở trước khi bị bắt: Bản Chà G, xã Pa Vệ Sủ huyện Mường T, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Làm nương; trình độ văn hoá (học vấn): Không biết chữ; dân tộc: La Hủ; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vàng Xé G – đã chết và con bà Giàng Và B – đã chết; Gia đình có bốn anh chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình. Vợ: Ly Go M - sinh năm 1992, địa chỉ: Bản Chà G, xã Pa Vệ S, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu; Bị cáo có 04 con, con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2019. Tiền án: không, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 21/12/2020 đến ngày 30/12/2020; Bị cáo bị cáp dụng biện pháp tạm giam từ ngày 30/12/2021 cho đến nay. *Bị cáo có mặt tại phiên tòa*.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

Bà Ly Go M - sinh năm 1992 – *Có mặt*

Địa chỉ: Bản Chà G, xã Pa Vệ S, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu

- *Người bào chữa cho bị cáo:*

Bà Nguyễn Thị Ng – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh lai Châu – *Có mặt*

- *Người phiên dịch:*

Bà Sừng Mý N – sinh năm 1963 – *Có mặt*

Địa chỉ: Bản Nậm N, xã Kan H, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Vào khoảng 11 giờ 40 phút ngày 21/12/2020, Vàng Mò Ch điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại BLADE màu sơn xanh, đen BKS 25M1- 11096 từ nhà tại bản Chà G, xã Pa Vệ S, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu đến bản Pa Mu, xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn để tìm mua ma túy về sử dụng, khi đi đến bản Phí Chi C, xã Pa Vệ Sủ, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu Chờ gặp một người đàn ông không rõ lai lịch, địa chỉ xin đi nhờ xe của Ch, Ch đồng ý. Trên đường đi, người đàn ông xin đi nhờ xe hỏi Ch có tiền không để đi mua ma túy về sử dụng, Chờ trả lời có 200.000 đồng.

Khi lên bản Pa Mu, xã Hua Bum Ch đưa 200.000 đồng cho người đàn ông đi nhờ để mua ma túy, người đàn ông đó đi vào bản 30 phút thì quay lại và đưa cho Ch một gói ma túy. Ch nhận lấy gói ma túy và cùng người đàn ông đó đi sử dụng ma túy, Ch sử dụng bằng cách chích ma túy, còn người đàn ông kia thì sử dụng bằng cách hít. Sau khi sử dụng ma túy xong, Ch cất giấu số ma túy còn lại vào trong gấu quần bên phải mà Ch đang mặc trên người, sau đó điều khiển xe mô tô chở người đàn ông đi cùng về theo hướng huyện Mường Tè đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày khi đi đến Quốc lộ 4H, thuộc địa phận bản Pa Mu, xã Hua Bum thì bị Tổ công tác Đồn biên phòng Hua Bum yêu cầu dừng xe kiểm tra, người đàn ông ngồi sau đi cùng Ch bất ngờ bỏ chạy. Qua kiểm tra, Tổ công tác phát hiện bên trong gấu quần bên phải đang mặc trên người Ch có một gói nhỏ, bên ngoài được gói bằng mảnh nilon màu hồng, bên trong có chứa hai cục chất bột khô màu trắng nghi là Heroine. Vàng Mò Chờ khai đó là ma túy của Chờ.

Quá trình điều tra đã tiến hành trưng cầu giám định, cụ thể như sau:

Tại Biên bản mở niêm phong xác định hai cục chất bột màu trắng thu giữ của Vàng Mò Ch có khối lượng là 0,59 gam. Trong quá trình mở niêm phong Chờ có mặt và không có ý kiến gì. Tại kết luận giám định số 30/GĐ – KTHS ngày 28/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu, kết luận: mẫu vật gửi giám định là ma túy, loại Heroine. Vàng Mò Ch đã được thông báo nội dung kết luận giám định, đồng ý với kết quả giám định và không có ý kiến đề nghị gì.

Tại phiên tòa, bị cáo Vàng Mò Ch thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản

mở niêm phong, lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, kết quả giám định cùng các tài liệu chứng cứ thu thập hợp pháp trong quá trình điều tra, cụ thể như sau: Sau khi đưa 200.000 đồng cho người đàn ông đi nhờ xe để mua ma túy bị cáo đã cùng người đàn ông đó sử dụng, số ma túy còn lại sau khi sử dụng xong bị cáo cất giấu ở gấu quần đang mặc, đến 13 giờ 30 phút ngày 21/12/2020 khi đi đến quốc lộ 4H, thuộc khu vực bản Pa Mu, xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu thì bị cáo bị Tổ công tác Đồn Biên phòng Hua Bum – thuộc Bộ đội Biên phòng tỉnh Lai Châu phát hiện bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép ma túy.

Về các vấn đề khác của vụ án:

Về lời khai của Vàng Mò Ch về một người đàn ông đi cùng Chờ mua ma túy và sử dụng cùng Ch do không rõ nhân thân, lai lịch cụ thể trong quá trình điều tra và tại phiên tòa không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ xem xét xử lý hình sự đối với người đàn ông đó.

Về vật chứng khác thu giữ được: 01 (một) xe máy hiệu HONDA – loại xe BLADE màu sơn xanh, đen mang biển kiểm soát 25M1 – 11096 có số khung 6646KY047888, số máy JA36E0831869 (xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong).

- 01 (Một) gói nhỏ, ngoài được gói bằng hai mảnh nilon màu hồng, bên trong có chứa hai cục chất bột khô màu trắng có khối lượng 0,59 gam Heroine đã gửi toàn bộ đi giám định và không hoàn lại mẫu vật.

Cáo trạng số 11/CT – VKS ngày 07 tháng 4 năm 2021 của VKSND huyện Nậm Nhùn truy tố Vàng Mò Ch về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS.

Tại phiên tòa bị cáo Vàng Mò Ch thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và không có ý kiến khiếu nại gì.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là bà Ly Go M - sinh năm 1992 trình bày: bà là vợ của Vàng Mò Ch khi bị bắt anh Chờ có đi chiếc xe máy của gia đình biển kiểm soát 25 M1 – 11096 số tiền mua chiếc xe này là tiền tri trả dịch vụ rừng của gia đình để mua xe làm phương tiện đi lại của cả nhà, việc anh Chờ đem xe đi tàng trữ ma túy bà không biết. Hiện gia đình rất khó khăn, cả nhà chỉ có một chiếc xe nên đề nghị HĐXX xem xét trả lại cho gia đình.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Vàng Mò Ch từ: 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền hoặc tịch thu tài sản đối với bị cáo. Đề nghị xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho gia đình bị cáo 01 (một) xe máy hiệu HONDA – loại xe BLADE màu sơn xanh, đen mang biển kiểm

soát 25M1 – 11096 có số khung 6646KY047888, số máy JA36E0831869 (xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong).

Về trách nhiệm dân sự: Không. Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xem xét cho bị cáo được giảm nhẹ mức hình phạt. Miễn hình phạt tiền cho bị cáo, Trả lại chiếc xe máy cho gia đình bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người bào chữa không có ý kiến tranh luận và đối đáp gì.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt để được sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Nậm Nhùn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và xét xử tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung của bản cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng, kết luận giám định và lời khai của người tham gia tố tụng khác… được xem xét và thẩm tra công khai tại phiên tòa. Vì vậy có đủ cơ sở để khẳng định hành vi phạm tội của bị cáo vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 21/12/2020 Vàng Mò Chờ có hành vi tàng trữ trái phép 0,59 (Không phẩy năm mươi chín) gam Heroine trên QL 4H thuộc địa phận bản Pa Mu, xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Vàng Mò Ch là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đạt độ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, do nghiện ma túy nên bị cáo đã đi mua ma túy về để sử dụng. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, hành vi này là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy. Ma túy là loại dược tố độc hại, làm kiệt quệ kinh tế gia đình, gây sự suy thoái đạo đức, lối sống trong xã hội và làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân

dẫn đến nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo tàng trữ ma túy với khối lượng 0,59 gam Heroine nên hành vi của bị cáo có tính chất nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo là hoàn toàn có cơ sở, không oan sai, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo là người nghiện ma túy, tuy nhiên trong quá trình điều tra và xét xử bị cáo đều đã thể hiện sự ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bên cạnh đó bị cáo là người dân tộc thiểu số, gia đình thuộc hộ nghèo và cận nghèo sinh sống ở vùng sâu vùng xa có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, bị cáo không biết chữ, nhận thức pháp luật còn hạn chế nên Tòa cần coi đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự Về Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trên cơ sở xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo Ch, xét thấy cần quyết định hình phạt tù tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện có xét đến vai trò của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đủ để răn đe, giáo dục, phòng ngừa riêng cũng như phòng ngừa chung, bên cạnh đó cũng thể hiện tính nhân đạo và chính sách khoan hồng của Nhà nước đối với người phạm tội.

[4] Về vật chứng của vụ án:

- 01 (một) xe máy hiệu HONDA – loại xe BLADE màu sơn xanh, đen mang biển kiểm soát 25M1 – 11096 có số khung 6646KY047888, số máy JA36E0831869 (xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong). Qua xác minh xét thấy chiếc xe bị cáo sử dụng là công cụ phương tiện phạm tội nhưng gia đình bị cáo không biết, qua lời khai của bị cáo, lời trình bày của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều xác định mua chiếc xe máy là tài sản từ tiền tri trả dịch vụ rừng của gia đình bị cáo, khi đi mua xe Ch là người trực tiếp đi mua nên các giấy tờ xe đều đăng ký tên của Ch. Do đó, cần xác định đó là tài sản chung của gia đình là phương tiện đi lại duy nhất của gia đình bị cáo nên cần trả lại cho gia đình bị cáo (Người đại diện theo pháp luật cho gia đình bị cáo là bà Ly Go M - sinh năm 1992).

- Đối với 0,59 (Không phẩy năm mươi chín) gam Heroine đã gửi toàn bộ đi giám định và không hoàn lại mẫu vật nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy mục đích tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là để sử dụng nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[6] Về các vấn đề liên quan: Về lời khai của Vàng Mò Ch về một người đàn ông đi cùng Chờ mua ma túy và sử dụng cùng Chờ do không rõ nhân thân, lai lịch

cụ thể trong quá trình điều tra và tại phiên tòa không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ xem xét xử lý hình sự đối với người đàn ông đó.

[7] Về án phí hình sự: Áp dụng Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án: Gia đình Bị cáo thuộc hộ nghèo và cận nghèo nên miễn án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 47 của Bộ luật hình sự. Khoản 2, 3 Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án:

1. Tuyên bố bị cáo Vàng Mò Ch phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy"
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vàng Mò Ch 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/12/2020. Miễn hình phạt tiền đối với bị cáo.
3. Về vật chứng: Trả lại cho bà Ly Go M - sinh năm 1992 (là vợ của bị cáo Vàng Mò Chờ) Địa chỉ: Bản Chà G, xã Pa Vệ S, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu 01 (một) xe máy hiệu HONDA – loại xe BLADE màu sơn xanh, đen mang biển kiểm soát 25M1 – 11096 có số khung 6646KY047888, số máy JA36E0831869 (xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/4/2021 giữa Công an huyện Nậm Nhùn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nậm Nhùn)

4. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân cấp trên.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- Công an huyện Nậm Nhùn;
- VKSND huyện Nậm Nhùn;
- Chi cục THADS huyện Nậm Nhùn;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Người có QL,NVLQ;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- Lưu HSVA. HSTHA

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Minh Tuấn